Tổng Công ty CP VINACONEX

Công ty Cổ phần Bê tông và Xây dựng Vinaconex Xuân Mai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 04 năm 2013

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Công ty Cổ phần Bê tông và Xây dựng Vinaconex Xuân Mai
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty quy định quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 đã được Kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2012

Ban kiểm soát Công ty báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2012 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2012:

Trong năm 2012, Ban kiểm soát đã tiến hành họp định kỳ 06 tháng để kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty trong quá trình quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty; Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.
- Kiểm tra, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót trong hệ thống quản lý nội bộ, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp.
- Đại diện Ban kiểm soát tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị, kiểm tra giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đông đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.
- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.
- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban Tổng Giám đốc lập: Kiểm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tình trung thực và hợp lý của số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến Báo cáo tài chính.

Năm 2012, Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thể hiện:

- Ban kiểm soát đã được mời tham dự đầy đủ, tham gia ý kiến tại cuộc họp định kỳ và bất thường của Hội đồng quản trị Công ty.
- Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ thông tin về Biên bản họp, Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị liên quan đến công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty;
- Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin tài liệu liên quan đến hoạt động, tình hình tài chính của Công ty định kỳ hàng quý, năm.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2012, Hội đồng quản trị Công ty đã thể hiện các chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản lý Công ty trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị, thể hiện ở các lĩnh vực sau:

- Triển khai các cuộc họp và thống nhất về chiến lược, định hướng phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh và chỉ đạo công tác quản lý trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
- Ban hành Nghị quyết, Quyết định và giám sát Ban Điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2011 và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Thông qua chương trình, nội dung, nghị quyết trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.
- Quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thể hiện trên các nội dung sau:

- Ban hành, bổ sung các quy chế quản trị nội bộ liên quan đến công tác quản lý tài sản, chính sách lương, cơ cấu tổ chức bộ máy phục vụ cho việc điều hành, quản lý công ty được minh bạch.
- Trong năm 2012, Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thực hiện các chỉ tiêu kinh tế theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2012 thông qua. Thực tế, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012 đã không đạt so với kế hoạch được phê duyệt.
- Triển khai các cuộc họp và thống nhất về chiến lược, định hướng phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh và chỉ đạo công tác quản lý trong phạm vi thẩm quyền của Ban Tổng Giám đốc.

IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2012

1. Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính

Công ty đã lập và công bố các Báo cáo tài chính năm hợp nhất 2012 phù hợp với các quy định của UBCK Nhà nước và pháp luật hiện hành. Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm: công ty mẹ và 07 công ty con được phản ánh trong Báo cáo tài chính theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Báo cáo tài chính hợp nhất toàn Công ty năm 2012 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam, đây là Công ty Kiểm toán độc lập được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán Công ty niêm yết.

Theo ý kiến của Kiểm toán viên độc lập, Báo cáo tài chính hợp nhất toàn Công ty năm 2012 đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính tại ngày 31/12/2012, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam.

Công ty kiểm toán cũng xin lưu ý người đọc báo cáo tài chính hợp nhất tới vấn đề sau:

"Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty được lập trên cở sở giả định rằng Công ty hoạt động liên tục. Năm 2012, Công ty phát sinh khoản lỗ 26.026.427.069 đồng và tại ngày 31/12/2012 công nợ ngắn hạn của Công ty vượt quá tài sản ngắn hạn với số tiền là 206.563.313.864 đồng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2011: 175.598.810.862 đồng). Khả năng thanh toán của Công ty phụ thuộc vào lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh có thể thu được trong tương lai, khả năng huy động vốn từ khách hàng mua bất động sản, khả năng vay vốn từ các tổ chức kinh tế cũng như khả năng huy động vốn từ các nhà đầu tư. Kế hoạch tài chính của ban lãnh đạo Công ty liên quan đến vấn đề này được trình bày dưới đây:

- Công ty đã có các khoản cam kết tín dụng của một số ngân hàng thương mại theo các hợp đồng hạn mức tín dụng. Tại ngày 31/12/2012, tổng số hạn mức tín dụng còn lại tại Công ty mẹ của Công ty là 279.122.557.942 đồng.

- Công ty cũng đang tìm các nguồn tài chính khác để có thể tự trang trải được các khoản nợ khi đáo hạn.

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo chưa bao gồm bất kỳ điều chỉnh nào có thể có phát sinh từ kết quả của sự kiện không chắc chắn nêu trên."

Ý kiến của Ban Kiểm soát: Ý kiến của kiểm toán viên đưa ra là có cơ sở, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành.

Năm 2012, cơ quan Kiểm toán Nhà nước đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2011 và đã có kết luận, đề xuất liên quan đến số liệu tài chính và quy trình quản trị nội bộ của Công ty. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2012 đã được điều chỉnh hồi tố số liệu năm 2011 theo kết luận của Kiểm toán Nhà nước.

2. Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại thời điểm 31/12/2012

Đơn vị tính: VNĐ

	TÀI SẢN	Số dư 31/12/2012
A -	**TÀI SẢN NGẮN HẠN**	**1.415.276.606.453**
I.	**Tiền và các khoản tương đương tiền**	**14.431.248.410**
II.	**Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn**	**9.319.965.084**
III.	**Các khoản phải thu ngắn hạn**	**540.029.316.487**
IV.	**Hàng tồn kho**	**788.293.189.369**
V.	**Tài sản ngắn hạn khác**	**63.202.887.103**
B -	**TÀI SẢN DÀI HẠN**	**708.258.234.450**
II.	**Tài sản cố định**	**492.095.819.870**
1.	Tài sản cố định hữu hình	466.452.604.854
2.	Tài sản cố định thuê tài chính	3.366.042.790
3.	Tài sản cố định vô hình	468.813.863
4.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	21.808.358.363
III.	**Bất động sản đầu tư**	**43.591.908.654**
IV.	**Các khoản đầu tư tài chính dài hạn**	**133.563.238.022**
V.	**Tài sản dài hạn khác**	**33.251.062.310**
VI.	**Lợi thế thương mại**	**5.756.205.594**
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**2.123.534.840.903**
	NGUỒN VỐN	
A -	**NỢ PHẢI TRẢ**	**1.735.358.560.159**
I.	**Nợ ngắn hạn**	**1.621.839.920.317**
II.	**Nợ dài hạn**	**113.518.639.842**
B -	**NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU**	**318.833.440.518**
I.	**Vốn chủ sở hữu**	**318.833.440.518**
C -	**LỢI ÍCH CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ**	**69.342.840.226**
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**2.123.534.840.903**

3. Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2012

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Kết quả
Doanh thu và thu nhập:	**1.240.942.281.029**
- Doanh thu hoạt động SX công nghiệp và xây dựng	855.300.578.831
- Doanh thu hoạt động kinh doanh bất động sản	346.276.959.660
- Doanh thu hoạt động kinh doanh dịch vụ	21.370.507.904
- Doanh thu hoạt động tài chính	2.816.296.068

Chỉ tiêu	Kết quả
- Doanh thu khác	15.177.938.566
Chi phí:	**1.255.226.842.279**
- Giá vốn hàng bán	1.039.550.679.927
- Chi phí bán hàng	33.665.977.186
- Chi phí quản lý doanh nghiệp	76.591.795.184
- Chi phí tài chính	92.542.886.503
- Chi phí khác	12.875.503.479
Lợi nhuận trước thuế	**-14.284.561.250**
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	11.741.865.819
Lợi nhuận sau thuế:	**-26.026.427.069**
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	*-15.921.364.021*
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	*-10.105.063.048*
Lãi cơ bản trên cổ phiếu trong năm	**-505**

4. Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2012

Về khả năng thanh toán và quản lý dòng tiền: Tại 31/12/2012, tổng nợ phải trả chiếm tỷ lệ 82% tổng tài sản và gấp 8,7 lần vốn điều lệ, trong đó nợ ngắn hạn chiếm 93% nợ phải trả. Trong các năm qua, sự chuyển dịch cơ cấu nợ vay ngắn hạn, dài hạn theo chiều hướng tăng mạnh tỷ lệ nợ ngắn hạn trên nợ phải trả làm gia tăng áp lực trả nợ của Công ty trong năm 2012.

Qua các chỉ số tài chính cho thấy khả năng thanh toán của Công ty giảm, hệ số khả năng thanh toán hiện hành: 0,87 lần, số dư tiền và tương đương tiền tại 31/12/2012 là 14,3 tỷ đồng, giảm 75% so với số dư 31/12/2011 là 56,9 tỷ đồng, lưu chuyển tiền thuần trong năm âm: -42,47 tỷ đồng, hoạt động của công ty ngày càng phụ thuộc vào tiền vay ngân hàng.

Về hàng tồn kho: Số dư hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2012 lớn 788,3 tỷ đồng, tương đương 0,76 lần giá vốn phát sinh trong năm, bao gồm chủ yếu là chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của một số dự án bất động sản và công trình xây lắp. Công ty cần lưu ý đến công tác bán hàng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, thanh quyết toán đảm bảo nhanh chóng thu hồi vốn, tránh ứ đọng vào các dự án bất động sản.

5. Tình hình đầu tư tại ngày 31/12/2012:

- Tình hình đầu tư vào công ty con:

Công ty con	Số cổ phần nắm giữ	Giá trị đầu tư đến 31/12/2012(VNĐ)	Tỷ lệ lợi ích tại ngày 31/12/2012
Công ty CP Xuân Mai – Đạo Tú	2.600.000	27.940.000.000	65,00%
Công ty CP Tư vấn thiết kế Vinaconex Xuân Mai	1.625.000	18.480.000.000	68,52%
Công ty CP Bê tông Vinaconex Phan Vũ	5.982.560	61.325.600.000	82,24%
Công ty CP Đầu tư và Xây dựng 45	4.844.250	49.963.000.000	60,55%
Công ty CP Xây lắp Vinaconex Xuân Mai	1.796.000	17.960.000.000	83,53%
Công ty CP Cơ giới vận tải Vinaconex Xuân Mai	700.000	7.000.000.000	77,78%
Công ty CP Vinaconex Xuân Mai Đà Nẵng	2.550.000	25.500.000.000	51,00%
Tổng cộng	**20.097.810**	**208.168.600.000**	

- Tình hình đầu tư vào công ty liên kết, đầu tư khác: **163.280 triệu đồng.**

Trong năm 2012, do kết quả kinh doanh thua lỗ của một số Công ty con: Vinaconex 45, Bê tông Phan Vũ và Vinaconex, Công ty mẹ đã phải trích lập dự phòng khoản đầu tư tài chính

với tổng giá trị: **51.930 triệu đồng**, dẫn tới số dư dự phòng đầu tư tài chính tính đến 31/12/2012 lớn: **100.298 triệu đồng**.

Tại thời điểm 31/12/2012, tổng vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ là **293.217 triệu đồng** trong khi đó tổng vốn đầu tư vào công ty con, đầu tư tài chính khác, đầu tư vào các dự án liên kết và các dự án bất động sản chưa xây dựng tại Phía Nam là **456.669 triệu đồng**, chiếm tỷ lệ **228% vốn điều lệ** và chiếm tỷ lệ **156% tổng vốn chủ sở hữu**, Công ty nên lưu ý hoạt động đầu tư vã các công ty con, công ty liên kết trong tương lai tránh tình trạng thiếu vốn, sử dụng vốn ngắn hạn để đầu tư dài hạn.

V. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2011:

- Về **thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:** Giá trị sản lượng, lợi nhuận hợp nhất không đạt so với kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông thông qua, chi tiết như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2012	Thực hiện năm 2012	Thực hiện/kế hoạch
	Triệu đồng	Triệu đồng	%
Tổng giá trị sản lượng	1.417.745	1.327.599	94%
Doanh thu	1.140.749	1.222.948	107%
Lợi nhuận trước thuế	16.778	-14.285	-
Lợi nhuận sau thuế	10.492	-26.026	-
Tỷ lệ cổ tức	5%	0%	0%

- **Về phân phối lợi nhuận năm 2011 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên:** Trong năm 2012, Công ty đã hoàn thành phân phối lợi nhuận năm 2011 vào các quỹ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên tháng 4 năm 2012.

- **Về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính riêng và BCTC hợp nhất năm 2012 của Công ty:** Công ty đã lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện soát xét và kiểm toán BCTC riêng và BCTC hợp nhất của Công ty.

Ban Kiểm soát có tờ trình đề nghị lựa chọn danh sách các Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính của Công ty năm 2012 để trình Đại hội đồng Cổ đông, quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ là quyết định cuối cùng.

- **Đánh giá công tác công bố thông tin của Công ty:** Công tác công bố thông tin của Công ty (thông tin bắt buộc phải công bố) phù hợp với quy định của Pháp luật.

VI. KIẾN NGHỊ

Ban Kiểm soát kiến nghị Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty một số vấn đề sau:

- Hoạt động kinh doanh bất động sản: Công ty cần có phương án thích hợp, linh hoạt với điều kiện thị trường để thực hiện bán sản phẩm từ những dự án kinh doanh bất động sản của công ty, thu hồi vốn đã đầu tư và được ghi nhận doanh thu – lợi nhuận của dự án, giảm giá trị hàng tồn kho bất động sản.
- Các dự án bất động sản tại Phía Nam nhưng chưa triển khai xây dựng: Trong điều kiện Công ty đang gặp khó khăn về dòng tiền, Công ty cần tích cực tìm kiếm đối tác để liên doanh hoặc thoái vốn các dự án đầu tư trên nhằm bổ sung nguồn tiền phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Công ty cần quan tâm đến công tác lập kế hoạch về dòng tiền trong năm 2013 chủ động tài trợ cho các dự án đầu tư và đảm bảo đủ nguồn vốn kinh doanh.
- Đẩy nhanh việc tổ chức, sắp xếp lại các Công ty con, đơn vị trực thuộc để tăng tính hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Với lợi thế và uy tín về kỹ thuật, công nghệ, Công ty xem xét thành lập các Ban chuyên ngành về công nghệ để quảng bá, xúc tiến nhằm đưa công nghệ mới mang thương hiệu Vinaconex Xuân Mai vào thị trường.

- Chủ động rà soát các chi phí có sự biến động của dự án đang thực hiện báo cáo Hội đồng quản trị, Đại hội cổ đông đã có phương án điều chỉnh tổng dự toán cho phù hợp làm căn cứ điều hành và quyết toán công trình theo quy định.

VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2013:

1. Nhiệm vụ chung:

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Trong năm 2013, Ban Kiểm soát sẽ tiến hành kiểm soát định kỳ hoặc đột xuất, thời gian cụ thể sẽ được thông báo tới Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các phòng ban chức năng chuẩn bị hồ sơ. Ngoài ra nếu có dấu hiệu vi phạm điều lệ hoạt động và quy định hiện hành, Ban Kiểm soát sẽ tiến hành làm việc kịp thời để có thông báo tới Hội đồng quản trị và báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

2. Hoạt động cụ thể:

- Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình thực hiện kết quả kinh doanh .
- Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ Công ty đã ban hành.
- Báo cáo quá trình quản lý Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.
- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra.
- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo quy định hiện hành.

Xin chân thành cảm ơn quý vị Cổ đông!

T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

TRẦN ĐĂNG LỢI

Nơi gửi:
- *ĐHĐCĐ*
- *Lưu QHCĐ, Hồ sơ ĐHĐCĐTN2013*